|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TAM NÔNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ ĐỨC** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |

**PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 7 (BẢN 1)  
Năm học 2024-2025  
BỘ CHÂN TRỜI SÁNG TẠO  
  
*Cả năm: 35 tuần x 3 tiết = 105 tiết;  
Học kì I: 18 tuần x 3 tiết/tuần = 54 tiết;***

***Học kì II: 17 tuần x 3 tiết/tuần = 51 tiết***​

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHỦ ĐỀ** | **YÊU CẦU CẦN ĐẠT** | **TUẦN** | **TIẾT** | **NỘI DUNG** |
| **Chủ đề 1: Rèn luyện thói quen** | - Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.  - Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.  - Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường. | 1 | 1 | **I. Tìm nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm** |
| 2 | **II. Thực hành trải nghiệm**  **1. Hoạt động theo chủ đề quy mô lớp**  - Xác dịnh điểm mạnh, điểm hạn chế của em trong học tập và cuộc sống.  - Tìm hiểu khả năng kiểm soát cảm xúc của em  **-** Tìm hiểu thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của em khi ở gia đình và ở trường  **-** Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại gia đình  **-** Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại trường  **-** Phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế trong học tâp  **-** Duy trì thói quen tích cực trong cuộc sống |
| 3 |
| 2 | 4 |
| 5 |
| 6 |
| 3 | 7 |
| 8 |
| 9 |
| 4 | 10 | **2. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô lớp:**  Xây dựng và thực hiện nội quy lớp học |
| 11 | **3. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô trường:**  Tham gia hoạt động chao mừng năm học mới. |
| 12 | **III. Báo cáo/thảo luận/đánh giá**  - Báo cáo sản phẩm trải nghiệm  - Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng |
| **Chủ đề 2. Rèn luyện sự kiên trì và chăm chỉ.** | - Khám phá biểu hiện của tính kiên trì và sự chăm chỉ.  - Rèn luyện tính kiên trì, sự chăm chỉ trong học tập và cuộc sống.  - Một số tình huống, nguy hiểm và cách tự bảo vệ trong các tình huống đó.  . | 5 | 13 | **I. Tìm nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm** |
| 14 | **II. Thực hành trải nghiệm**  **1. Hoạt động theo chủ đề quy mô lớp**  Hoạt động giáo dục theo chủ đề:  - Khám phá biểu hiện của tính kiên trì và sự chăm chỉ  - Rèn luyện sự chăm chỉ trong học tập và cuộc sống  - Rèn luyện tính kiên trì vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống.  - Rèn luyện cách tự bảo vệ trong một số tình huống nguy hiểm.  - Lan tỏa giá trị của tính kiên trì và sự chăm chỉ |
| 15 |
| 6 | 16 |
| 17 |
| 18 |
| 7 | 19 |
| 20 |
| 21 |
| 8 | 22 | **2. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô lớp:**  Rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ trong một số tình huống nguy hiểm. |
| 23 | **3. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô trường:**  Rèn luyện tính kiên trì, sự chăm chỉ khi thực hiện công việc được giao. |
| 24 | **III. Báo cáo/thảo luận/đánh giá**  - Báo cáo sản phẩm trải nghiệm  - Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng |
|  |  | 9 | 25,26 | **KIỂM TRA GIỮA KÌ I** |
| **Chủ đề 3**. **Hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung.** | - Phát hiện được mối quan hệ hòa đồng với bạn bè, thầy cô và hài lòng về các mối quan hệ.  - Hợp tác với thầy cô, bạn bè để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.  - Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.  - Tham gia các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường. | 9 | 27 | **I. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm** |
| 10 | 28 | **II. Thực hành trải nghiệm**  **1. Hoạt động theo chủ đề quy mô lớp**  Hoạt động giáo dục theo chủ đề:  - Tìm hiểu biểu hiện và ý nghĩa của sự hợp tác.  - Tìm hiểu các bước hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung  - Rèn luyện kỹ năng hợp tác với các bạn.  - Rèn luyện kỹ năng hợp tác với thầy cô.  - Rèn luyện những kỹ năng hợp tác giải quyết những vấn đề nảy sinh.  - Phát triển mối quan hệ với thầy cô, bạn bè thông qua hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung.  - Tuyên truyền về truyền thống của nhà trường và Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.. |
| 29 |
| 30 |
| 11 | 31 |
| 32 |
| 33 |
| 12 | 34 |
| 35 | **2. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô lớp:**  Thể hiện sự hoà đồng với thầy cô và các bạn khi tham gia hoạt động tập thể |
| 36 | **3. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô trường:**  Hợp tác với thầy cô và các bạn để giới thiệu những nét nổi bật, đáng tự hào của nhà trường. |
| 13 | 37 | **III. Báo cáo/thảo luận/đánh giá**  - Báo cáo sản phẩm trải nghiệm  - Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng |
| **Chủ đề 4**. **Chia sẻ trách nhiệm trong gia đình.** | - Bước đầu có kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.  - Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình.  - Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình. | 13 | 38 | **I. Tìm nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm** |
| 39 | **II. Thực hành trải nghiệm**  **1. Hoạt động theo chủ đề quy mô lớp**  Hoạt động giáo dục theo chủ đề:  - Tìm hiểu các chăm sóc người thân bị mệt, ốm.  - Thực hiện chăm sóc khi gười thân bị mệt, ốm.  - Lắng nghe những chia sẻ từ người thân.  - Lắng nghe tích cực lời góp ý của bố mẹ.  - Lập và thực hiện kế hoạch lao động tại nhà.  -Góp phần tạo dựng hạnh phúc gia đình. |
|
| 14 | 40 |
| 41 |
| 42 | **2. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô lớp:**  Chia sẻ cách mình đã chăm sóc người thân. |
| 15 | 43 | **3. Sinh hoạt theo chủ đềquy mô trường:**  Chia sẻ truyền thống yêu nước của các gia đình Việt Nam |
| 44 | **III. Báo cáo/thảo luận/đánh giá**  - Báo cáo sản phẩm trải nghiệm  - Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng |
| **Chủ đề 5**. **Chi tiêu có kế hoạch.** | - Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền.  - Lập được kế hoạch chi tiết cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi. | 15 | 45 | **I. Tìm nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm** |
| 16 | 46 | **II. Thực hành trải nghiệm**  **1. Hoạt động theo chủ đề quy mô lớp**  Hoạt động giáo dục theo chủ đề:  - Tìm hiểu cách kiểm soát chi tiêu.  - Tìm hiểu cách tiết kiệm tiền.  - Thực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.  - Xây dựng kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện của gia đình.  - Đề xuất cách tiết kiệm tiền phù hợp với bản thân. |
|
| 47 |
| 48 |
| 17 | 49 |
| 50 | **2. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô lớp:**  Thảo luận về kế hoạch chi tiêu cho sự kiện trang trí lớp học đón xuân. |
| 51 | **3. Sinh hoạt theo chủ đềquy mô trường:**  Tham gia chương trình Vui Tết an toàn, tiết kiệm |
| 18 | 52 | **III. Báo cáo/thảo luận/đánh giá**  - Báo cáo sản phẩm trải nghiệm  - Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng |
|  |  | 18 | 53-54 | Tiết 53- 54 Đánh giá cuối kì |
| **HỌC KÌ II** | | | | |
| **Chủ đề 6**. **Sống hòa hợp trong cộng đồng**. | - Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.  - Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.  - Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhận đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia. | 19 | 55 | **I. Tìm nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm** |
| 56 | **II. Thực hành trải nghiệm**  **1. Hoạt động theo chủ đề quy mô lớp**  Hoạt động giáo dục theo chủ đề:  - Tìm hiểu các hoạt động trong cộng đồng và những hành vi giao tiếp, ứng xử cần có.  - Thực hiện những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.  - Thể hiện sự khác biệt trong cộng đồng.  - Thể hiện sự không đồng tình vói những hành vi, thái độ kì thị giới tính, dân tộc địa vị xã hội. (Tích hợp GDQPAN)  - Vận động người thân và bạn bè cùng tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  - Giới thiệu truyền thống tự hòa của địa phương.  - Thực hiện nếp sống văn minh và tham gia các hoạt động thiện nguyện tại nơi cư trú. |
| 57 |
| 20 | 58 |
| 59 |
| 60 |
| 21 | 61 |
| 62 |
| 63 | **2. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô lớp:**  Giới thiệu những truyền thống tự hào của địa phương em. |
| 22 | 64 | **3. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô trường:**  Tìm hiểu về các lễ hội truyền thống ở quê hương. |
| 65 | **III. Báo cáo/thảo luận/đánh giá**  - Báo cáo sản phẩm trải nghiệm  - Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng |
| **Chủ đề 7**. **Góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính** | - Tìm hiểu ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.  - Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.  - Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên. | 22 | 66 | **I. Tìm nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm** |
| 23 | 67 | **II. Thực hành trải nghiệm**  **1. Hoạt động theo chủ đề quy mô lớp**  Hoạt động giáo dục theo chủ đề:  - Tìm hiểu ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đối với tự nhiên và con người.  -Thực hiện những việc làm góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.  - Thực hiện các việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại khu vực tham quan.  - Thiết kế sản phẩm tuyên truyền bảo vệ môi trường sau chuyến tham quan.  - Thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính ở địa phương. |
| 68 |
| 69 |
| 24 | 70 |
| 71 |
| 72 |
| 25 | 73 |
| 74 | **2. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô lớp:**  Tham gia vệ sinh trường, lớp |
| 75 | **3. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô trường:**  Thực hiện những việc làm bảo vệ môi trường |
| 26 | 76 | **III. Báo cáo/thảo luận/đánh giá**  - Báo cáo sản phẩm trải nghiệm  - Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng |
|  |  | 26 | 77,78 | KIỂM TRA GIỮA KÌ II |
| **Chủ đề 8.** **Tìm hiểu các nghề ở địa phương.** | -Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương.  - Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.  - Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm các nghề ở địa phương. | 27 | 79 | **I. Tìm nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm** |
| 80 | **II. Thực hành trải nghiệm**  **1. Hoạt động theo chủ đề quy mô lớp**  Hoạt động giáo dục theo chủ đề:  - Khám phá một số nghề hiện có và nghề đặc trưng ở địa phương.  - Khám phá công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao độngcơ bản của một số nghề ở địa phương.  -Xác định những nguy hiểm có thể xảy ra khi làm nghề ở địa phương.  - Giữ an toàn khi làm nghề ở địa phương  - Tuyên truyền về nghề ở địa phương. |
| 81 |
| 28 | 82 |
| 83 |
| 84 |
| 29 | 85 |
| 86 |
| 87 |
|  | 88 |
| 30 | 89 | **2. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô lớp:**  Xây dựng quy tắc giữ gìn kỉ luật trong học tập cho bản thân. |
| 90 | **3. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô trường:**  Tham gia buổi tư vấn hướng nghiệp về các nghề ở địa phương. |
| 91 | **III. Báo cáo/thảo luận/đánh giá**  - Báo cáo sản phẩm trải nghiệm  - Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng |
| **Chủ đề 9. Tìm hiểu các năng lực và phẩm chất cần có ở người lao động.** | Nêu được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp với một số yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương  -Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương. | 31 | 92 | **I. Tìm nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm** |
| 93 | **II. Thực hành trải nghiệm**  **1. Hoạt động theo chủ đề quy mô lớp**  Hoạt động giáo dục theo chủ đề:  - Khám phá một số yêu cầu về phẩm chất và năng lực đối với người làm nghề ở địa phương  - Xác định những phẩm chất và năng lực cảu bản thân phù hợp với yêu cầu chung của người làm nghề ở địa phương.  - Xác định nghề phù hợp với phẩm chất và năng lực của bản thân.  - Định hướng rèn luyện nghề nghiệp. |
| 94 |
| 32 | 95 |
| 96 |
| 97 |
| 33 | 98 |
| 99 |
| 100 |
| 34 | 101 | **2. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô lớp:**  Thảo luận về những phẩm chất và năng lực cần có của người lao động trong mọi ngành nghề. |
| 102 | **3. Sinh hoạt theo chủ đề quy mô trường:**  Tham gia ngày hội hướng nghiệp của trường. |
| 103 | **III. Báo cáo/thảo luận/đánh giá**  - Báo cáo sản phẩm trải nghiệm  - Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng |
|  |  | **35** | **104-105** | **- Đánh giá tổng kết**  **- Tổng kết năm học** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |